

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2021/HS-ST**

Ngày: 16-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Thiện**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Phan Minh Á;**

2. Ông **Trần Thanh Trung**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Hoàng Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông **Võ Tấn Triệu** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Chánh Đ**, sinh ngày 20/10/1984, tại thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nhân viên bảo trì máy may công nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Chánh Cấp, sinh năm 1943 (*chết*) và bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1945; có vợ là Nguyễn Thị Trúc, sinh năm 1981; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2020; có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh **Trần Khánh B**, sinh năm 1983. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

**- Người làm chứng:**

1. Ông **Trần Chánh H**, sinh năm 1957. Có mặt.

2. Anh **Phan Văn N**, sinh năm 1980. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Anh **Trương Thành N1**, sinh năm 1975. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4. Anh **Lê Minh T**, sinh năm 1984. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

5. Anh **Trần Chánh Q**, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/01/2020, đại diện các hộ dân trên địa bàn tổ 8 và tổ 9 thuộc thôn H, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam đến nhà ông Trần Chánh T1 tại thôn H, xã T, thành phố T họp mặt đầu năm, đóng góp tiền (*tùy điều kiện của các hộ gia đình*) để tổ chức liên hoan. Tại đây, Trần Chánh Đ thu tiền của các hộ gia đình đóng góp, còn ông Trần Chánh H ghi danh sách thu tiền. Lúc này, bà Nguyễn Thị Diêm (*sinh năm 1958, vợ của ông Trần Chánh H*) đại diện gia đình đóng góp 100.000 đồng, đưa số tiền này cho Đ giữ và ông H ghi vào sổ sổ tiền thu của gia đình mình là 100.000 đồng. Một lúc sau, anh Phan Văn N đến, Đ giao lại việc thu tiền cho anh N rồi ra ngồi ăn nhậu với những người khác trên sân nhà ông T1. Trong lúc thu tiền, ông H thấy nhiều hộ dân đóng góp với số tiền từ 200.000 đồng trở lên nên ông H đóng góp thêm 100.000 đồng nữa, giao 100.000 đồng cho anh N cất giữ.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, nhóm người này ăn nhậu xong, ông H đại diện tổ thu tiền công bố số tiền mà các hộ gia đình đã đóng. Do không biết việc ông H đóng thêm 100.000 đồng nên sau khi nghe ông H công bố gia đình ông H đóng góp 200.000 đồng thì Đ đến bàn thu tiền, đứng trước mặt ông H nói: “*Anh đóng 100.000 đồng mà rảnh nói 200.000 đồng*”, ông H nói: “*Mi biết cái chi*”, Đ trả lời: “*Em thấy chị Bốn Diêm đóng 100.000 đồng, em thu tiền rồi rảnh không biết*”. Thấy sự việc trên, anh Trần Khánh B (*là con của ông Trần Chánh H*) đến dùng tay đánh trúng vào mặt, vai của Đ khoảng 03 đến 04 cái, mọi người đến can ngăn Đ và B ra, sau đó Đ và B đi về nhà. Khoảng 20 phút sau khi về nhà, Đ soi gương thì thấy mắt phải bị sưng và đau nên bức tức, xuống nhà bếp lấy con dao bầu (*dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chỗ rộng nhất 6,5cm, có mũi nhọn, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm*) rồi đi tìm anh B để hỏi vì sao anh B đánh mình. Khi gần đến nhà anh B thì Đ thấy anh B đang đứng trên đường bê tông trước nhà, Đ liền giấu con dao ở hàng rào bên hông nhà anh Trương Thành N1 đối diện nhà anh B rồi đến gặp anh B để nói chuyện. Anh B thấy Đ đi bộ về hướng mình nên nhặt cục đá giơ lên định đánh Đ thì anh Lê Minh T can anh B ra. Đ liền chạy lại hàng rào trước nhà anh N1, lấy con dao mình cất giấu chạy đến phía trước anh B, đâm nhiều nhát về hướng anh B. Anh B né tránh nhưng vẫn bị Đ đâm trúng vào bên ngực trái chảy máu rồi anh B ôm ngực chạy vào nhà, đóng cổng. Đ cầm dao chạy theo định đánh tiếp nhưng thấy B chạy vào trong sân, vết thương chảy nhiều máu nên Đ không đánh anh B nữa. Thấy vậy, anh Lê Minh T và anh Trần Chánh Q đứng gần đó can ngăn Đ ra, giật lấy con dao trên tay Đ, rồi đưa anh B đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam để cấp cứu và điều trị, đến ngày 03/02/2020 thì anh B xuất viện.

Tại Bản giám định thương tích số 28/GĐTT.20 ngày 06/02/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã mô tả chi tiết và kết luận về thương tích của anh Trần Khánh B như sau:

Thương tích chi tiết:

+ Vùng ngực trái, ngang qua cung trước khoang gian sườn IV, V có vết rách da nông không liên tục đã đóng vảy dài 4cm, rộng 0,1cm;

+ Vùng ngực trái, tương ứng cung bên khoang gian sườn V, VI trên đường nách trước có vết mổ dẫn lưu đã khâu dài 2cm, rộng 0,5cm;

+ Vùng ngực trái, tương ứng cung trước bên khoang gian sườn VI, VII, VIII có vết rách da và cơ đã lành còn đóng vảy dài 7,5cm, rộng 0,2cm.

Kết luận giám định:

+ Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là các vết rách da, vết mổ như đã nêu ở trên.

+ Vết thương ngực trái gây gãy xương cung trước xương sườn VI bên trái, chảy máu động mạch gian sườn, thủng khoang màng phổi trái được khâu dẫn lưu khoang màng phổi trái, khâu cầm máu động mạch gian sườn, khâu cố định xương sườn gãy, khâu phục hồi các lớp tạm ổn.

+ Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

+ Hiện tại bệnh nhân còn đau vùng ngực trái, rì rào phế nang nghe giảm nhẹ ở đáy phổi trái so với phổi phải.

Tỷ lệ thương tích là: 12% (Mười hai phần trăm).

Tại Công văn số 91/GDPY ngày 09/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã nhận định: “*Với hung khí như đã mô tả gây nên vết thương ngực trái, đứt cung trước xương sườn VI bên trái, chảy máu động mạch gian sườn, thủng khoang màng phổi trái, có thể nguy hiểm đến tính mạng nếu không được xử lý kịp thời (do mất máu kèm choáng chấn thương), có trường hợp sẽ tử vong ngay nếu tổn thương tim và các mạch máu lớn. Trong trường hợp này đã được xử lý kịp thời bằng phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi trái, khâu cầm máu động mạch gian sườn, khâu cố định xương sườn gãy, khâu phục hồi các lớp sẽ ổn định sau thời gian điều trị*”.

Tại Bản giám định thương tích số 190/GĐTT.20 ngày 04/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam đã mô tả chi tiết và kết luận thương tích trên thân thể đối với Trần Chánh Đ như sau:

Thương tích chi tiết:

+ Dấu sưng nề vùng gò má phải đã lành, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da, ấn đau nhẹ, đau chủ yếu đau da và cơ;

+ Bờ trên hốc mắt phải có vết xát da đã lành sẹo dài 0,4cm, rộng 0,2cm. Không thấy xuất huyết kết mạc, giác mạc mắt phải;

+ Trên ngoài vai trái có vết xát da đã lành sẹo dài 2cm, rộng 0,3cm. Vận động khớp vai trái được bình thường;

+ Vết trầy xước trên bả vai trái đã lành sẹo tốt khó nhận biết.

Kết luận giám định:

+ Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là các vết xát da như đã nêu ở trên.

+ Không tổn thương xương.

+ Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Tỷ lệ thương tích là: 02% (*Hai phần trăm*).

Về vật chứng: Qua quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (*một*) con dao bầu, dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chỗ rộng nhất 6,5cm, có mũi nhọn, cán bằng nhựa dài 10cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Chánh Đ đã bồi thường tiền thuốc, chi phí điều trị cho anh Trần Khánh B với số tiền 6.900.000 đồng, anh B không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo Trần Chánh Đ không yêu cầu bồi thường đối với hành vi của anh Trần Khánh B dùng tay đánh Đ gây thương tích.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Chánh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSQN-P2 ngày 31/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố:

Bị cáo Trần Chánh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội, giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, điểm, khoản, điều luật đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Trần Chánh Đ từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “*Giết người*”.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại anh Trần Khánh B không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) con dao bầu, dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chỗ rộng nhất 6,5cm, có mũi nhọn, cán bằng nhựa dài 10cm.

Bị cáo Trần Chánh Đ không tranh luận, xin được sự khoan hồng của Nhà nước.

Bị hại Trần Khánh B không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Chánh Đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng. Tuy nhiên, việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Chánh Đ khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 27/01/2020, tại nhà ông Trần Chánh T1 thuộc thôn H, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, vì có sự hiểu nhầm trong việc đóng tiền gấp mặt đầu năm nên giữa Trần Chánh Đ và anh Trần Khánh B đã xảy ra cãi vã, anh Trần Khánh B có dùng tay đánh vào mặt, vai của Đ gây thương tích 02% và được mọi người can ngăn. Khoảng 20 phút sau, do bức tức vì bị anh B đánh gây thương tích, Đ cầm dao (*dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chỗ rộng nhất 6,5cm, có mũi nhọn, cán bằng nhựa dài 10cm*) đến nhà anh B để tìm đánh anh B. Tại trước nhà anh B, Đ cầm dao đâm nhiều nhát vào vùng ngực anh B. Hậu quả làm anh B bị thương tích với tỷ lệ 12%. Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực trái (*vùng trọng yếu*) có khả năng dẫn đến chết người, việc nạn nhân không chết là do được cứu chữa kịp thời.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định thương tích và các chứng cứ khác được thu thập chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức xúc về việc bị người bị hại Trần Khánh B vô cớ dùng tay đánh vào mặt, vai gây thương tích 02% nên bị cáo Trần Chánh Đ đã cầm một con dao (*dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chỗ rộng nhất 6,5cm, có mũi nhọn, cán bằng nhựa dài 10cm*) là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào vùng ngực (*là vùng trọng yếu trên cơ thể*) của anh Trần Khánh B, gây thương tích cho anh B với tỷ lệ 12%; việc anh B không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời, nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Vì vậy, hành vi và hậu quả nêu trên của bị cáo Trần Chánh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy:

Tính mạng, quyền được sống của con người được Hiến pháp và pháp luật ghi nhận, tôn trọng và bảo vệ. Vì vậy, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác đều bị pháp luật trừng trị và bị dư luận xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, nhận thức rõ được việc

dùng dao là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng ngực có thể dẫn đến chết người nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án thì thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi, vô cớ đánh bị cáo trước, làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần dẫn đến hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 6.900.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt; là lao động chính trực tiếp nuôi 02 con nhỏ; bị cáo có chú ruột Trần Chánh Việt là Liệt sĩ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) được xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (*anh Trần Khánh B bị thương tích 12%*) nên khi quyết định hình phạt bị cáo còn được áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[7] Về loại hình phạt áp dụng: Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Trần Khánh B dùng tay đánh bị cáo Trần Chánh Đ gây thương tích 02%: Vào ngày 09/3/2020, bị cáo Đ có đơn yêu cầu không khởi tố đối với hành vi của Trần Khánh B. Xét thấy hành vi của Trần Khánh B là vi phạm hành chính, vào ngày 19/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đã có Công văn số 1522/PC01(Đ3) đề nghị Công an thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử lý vi phạm hành chính đối với Trần Khánh B về hành vi này là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Trần Khánh B số tiền 6.900.000 đồng. Tại phiên tòa, anh B không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bầu, dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chỗ rộng nhất 6,5cm, có mũi nhọn, cán bằng nhựa dài 10cm là công cụ phạm tội.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Chánh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Chánh Đ** phạm tội “*Giết người*”.

1.2. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Trần Chánh Đ **04 (Bốn)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bầu, dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chỗ rộng nhất 6,5cm, có mũi nhọn, cán bằng nhựa dài 10cm.

(*Vật chứng trên đang được quản lý tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/01/2021*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Chánh Đ phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 16/3/2021*) để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Thiện**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các Hội thẩm nhân dân**                      **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



**Phan Minh Á**

**Trần Thanh Trung**

**Nguyễn Quốc Thiện**